

Số: 32/2026/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định hỗ trợ tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế và tổ chức cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học cấp thành phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 140/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số 233/TTr-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế và tổ chức cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học cấp thành phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 114/BC-KTNS ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định hỗ trợ tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế và tổ chức cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học cấp thành phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.



Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi, trình tự, thủ tục hỗ trợ tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế; nội dung, mức chi tổ chức cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học cấp thành phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Các nội dung và mức chi không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân (sau đây gọi là đội thi) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có dự án tham gia các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị-xã hội, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động hỗ trợ tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế.

3. Sở Khoa học và Công nghệ; Thành Đoàn Đà Nẵng; các đại học, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp, viện nghiên cứu (sau đây gọi là trường); các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia, tổ chức cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học cấp thành phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Nghị quyết này.

Chương II

QUY ĐỊNH HỖ TRỢ THAM GIA CUỘC THI VỀ KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ; TỔ CHỨC CUỘC THI SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP THÀNH PHỐ

Mục 1

QUY ĐỊNH HỖ TRỢ THAM GIA CUỘC THI VỀ KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Điều 3. Hỗ trợ tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho đội thi tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế.

2. Điều kiện đối với đội thi

Việc xét hỗ trợ được thực hiện đối với tổ chức có trụ sở chính đóng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; cá nhân, nhóm cá nhân đang sinh sống hoặc học tập, lao động tại thành phố Đà Nẵng.

3. Điều kiện hỗ trợ

Đội thi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Đội thi có dự án tham gia vòng bán kết, vòng chung kết, vòng gọi vốn hoặc đạt top 10 trở lên tại các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế do tổ chức, quỹ đầu tư, tập đoàn hoặc doanh nghiệp quốc tế có uy tín tổ chức.

b) Đội thi có dự án tham gia vòng chung kết, vòng gọi vốn hoặc top 10 trở lên tại các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và tương đương, tổ chức chính trị - xã hội cấp Trung ương tổ chức;

c) Đội thi có dự án tham gia vòng chung kết, vòng gọi vốn hoặc top 10 trở lên Cuộc thi Vietnam Startup Wheel, Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đà Nẵng hoặc các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khác do Sở Khoa học và Công nghệ lựa chọn;

d) Đội thi có dự án tham gia các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng hoặc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng cử tham gia.

4. Nội dung hỗ trợ

a) Chi phí đi lại, bao gồm: vé máy bay (hạng ghế thường), vé tàu hỏa, vé tàu biển, chi phí xe vận tải công cộng. Hỗ trợ tối đa cho 03 người/đội thi. Mức hỗ trợ tối đa 5.000.000 đồng/người đối với các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước, 30.000.000 đồng/người đối với các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế;

b) Chi phí lưu trú. Hỗ trợ tối đa 03 ngày/03 người/đội thi. Mức hỗ trợ tối đa 800.000 đồng/ngày/người đối với các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước, 2.800.000 đồng/ngày/người đối với các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế;

c) Lệ phí sân bay trong và ngoài nước. Hỗ trợ tối đa cho 03 người/đội thi;

d) Lệ phí thị thực, lệ phí cấp hộ chiếu (đối với các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế). Hỗ trợ tối đa cho 03 người/đội thi;

đ) Tiền bảo hiểm y tế (đối với các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế). Hỗ trợ tối đa cho 03 người/đội thi. Mức hỗ trợ tối đa 1.300.000 đồng/người;

e) Chi phí tham gia hoặc tham dự hội nghị hoặc hội thảo hoặc gian hàng hoặc triển lãm trong khuôn khổ cuộc thi. Hỗ trợ tối đa cho 03 người/đội thi. Mức hỗ trợ tối đa 10.000.000 đồng/đội thi đối với các cuộc thi về khởi nghiệp



đổi mới sáng tạo trong nước, 20.000.000 đồng/đội thi đối với các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế;

g) Chi phí vận chuyển sản phẩm tham gia cuộc thi (nếu có). Mức hỗ trợ tối đa 5.000.000 đồng/đội thi đối với các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước, 10.000.000 đồng/đội thi đối với các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế;

h) Chi phí thuê tư vấn đào tạo, nâng cao năng lực, hoàn thiện sản phẩm, hoàn thiện mô hình kinh doanh để tham gia cuộc thi. Mức hỗ trợ tối đa 10.000.000 đồng/đội thi.

5. Mức hỗ trợ

a) Đối với đội thi tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước: Tổng kinh phí hỗ trợ tối đa không quá 30 triệu đồng/đội thi/năm.

b) Đối với đội thi tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế: Tổng kinh phí hỗ trợ tối đa không quá 120 triệu đồng/đội thi/năm.

6. Trình tự thực hiện hỗ trợ

a) Nộp hồ sơ: Trong vòng 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ khi kết thúc cuộc thi, đội thi gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí tham gia cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường.

c) Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận, xem xét hồ sơ trong 03 (ba) ngày làm việc. Nếu hồ sơ chưa hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ trả hồ sơ để đội thi hoàn thiện hồ sơ. Hồ sơ đủ và hợp lệ, trong vòng 11 (mười một) ngày làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, thẩm định hồ sơ, ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện quy định hỗ trợ, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

7. Thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ, bao gồm:

a) Bản chính Đơn đề nghị hỗ trợ của đội thi (theo mẫu Phụ lục Nghị quyết);

b) Bản sao có chứng thực tài liệu chứng minh đội thi đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Nghị quyết này;

c) Bản sao tài liệu chứng minh chi phí các nội dung đề nghị hỗ trợ (hóa đơn, chứng từ có liên quan).

8. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

9. Cách thức thực hiện:

a) Nộp hồ sơ

Đội thi đề nghị hỗ trợ nộp hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ theo một trong các hình thức sau:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường;

Gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng;

Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Trả kết quả

Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Đà Nẵng hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường theo một trong các hình thức sau: trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

10. Thời hạn giải quyết: 14 (mười bốn) ngày làm việc.

11. Cơ quan giải quyết: Sở Khoa học và Công nghệ.

12. Kết quả thực hiện: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ hoặc văn bản thông báo kết quả xét duyệt hồ sơ.

Mục 2

TỔ CHỨC CUỘC THI SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP THÀNH PHỐ

Điều 4. Nội dung và mức chi

1. Chi giải thưởng cho sinh viên/nhóm sinh viên nghiên cứu có đề tài đạt giải cuộc thi

a) Giải thưởng

Giải đặc biệt: 16.000.000 đồng/giải;

Giải nhất: 12.000.000 đồng/giải;

Giải nhì: 8.000.000 đồng/giải;

Giải ba: 6.400.000 đồng/giải;

Giải khuyến khích: 4.000.000 đồng/giải.

b) Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Thẻ lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức cuộc thi được Ban tổ chức cuộc thi phê duyệt.

2. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng

a) Thuê chuyên gia đọc, góp ý phân loại, đánh giá khảo nghiệm giải pháp, công trình, đề tài dự thi: 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

b) Hội đồng giám khảo:



Chủ tịch Hội đồng: 1.500.000 đồng/người/Hội đồng.

Ủy viên, thư ký: 1.000.000 đồng/người/Hội đồng.

3. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức cuộc thi

a) Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng.

b) Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

Trong trường hợp thời gian tổ chức cuộc thi không quy đổi đủ 01 (một) tháng, mức chi thù lao được tính theo mức thù lao của một tháng chia cho 26 (hai mươi sáu) ngày.

4. Các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức cuộc thi: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với nguồn kinh phí tổ chức cuộc thi, đảm bảo không vượt dự toán được giao hằng năm, bao gồm:

a) Chi tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân tham gia cuộc thi; tuyên truyền về các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải.

b) Chi tổ chức lễ phát động; tổ chức vòng thi cơ sở tại trường; tổ chức thi vòng loại cấp thành phố; tổ chức thi vòng chung kết cấp thành phố; lễ tổng kết và trao giải (bao gồm chi thuê địa điểm, trang trí khánh tiết, văn nghệ và chi khác liên quan trực tiếp đến tổ chức lễ phát động, thi vòng loại, thi vòng chung kết, lễ tổng kết và trao giải).

Đối với chi tổ chức vòng thi cơ sở tại trường, mức chi tối đa 30.000.000 đồng/trường, trong đó: Chi phí truyền thông tối đa 10.000.000 đồng/trường (bao gồm: chi phí làm backdrop, banner, poster, standee, tài liệu, chi phí làm video clip truyền thông, chi phí viết tin, bài truyền thông); Chi phí tổ chức hội đồng chấm thi tối đa 20.000.000 đồng/trường (bao gồm: thù lao cho các thành viên hội đồng, chi phí văn phòng phẩm, chi phí tập huấn hướng dẫn báo cáo kết quả nghiên cứu, tổ chức hội nghị, triển lãm, trưng bày sản phẩm nghiên cứu của sinh viên).

c) Thuê địa điểm trưng bày, triển lãm công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải; văn phòng phẩm, dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc), in ấn tài liệu, làm cúp, kỷ yếu;

d) Thuê nhân công để thực hiện các công việc khác có liên quan đến công tác tổ chức cuộc thi.

5. Chi hoàn thiện đề tài vào vòng chung kết cấp thành phố

a) Mức chi 03 triệu đồng/đề tài thuộc các lĩnh vực: Khoa học xã hội; khoa học nhân văn.



b) Mức chi 05 triệu đồng/đề tài thuộc các lĩnh vực: Khoa học tự nhiên; khoa học kỹ thuật và công nghệ; khoa học y, dược; khoa học nông nghiệp.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện cân đối từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đà Nẵng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố:

- Chỉ đạo rà soát chặt chẽ điều kiện hỗ trợ đối với đội thi; cân đối bố trí ngân sách hằng năm để thực hiện Nghị quyết; thực hiện thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

- Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì triển khai, tiếp nhận hồ sơ, xét chọn, thẩm định, phê duyệt và thực hiện nội dung hỗ trợ tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế theo Nghị quyết.

- Thường xuyên rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh nhằm đảm bảo chính sách triển khai phù hợp với quy định hiện hành.

- Đề nghị Thành Đoàn Đà Nẵng chủ trì tổ chức Cuộc thi Sinh viên nghiên cứu khoa học thành phố Đà Nẵng; xây dựng kế hoạch, thể lệ tổ chức Cuộc thi; căn cứ theo nội dung và mức chi quy định tại Nghị quyết này, vào thời điểm lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hàng năm gửi Sở Tài chính và Sở Khoa học và Công nghệ để cơ quan tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị- xã hội thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

4. Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh về trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung chính sách, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 328/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của

Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2025.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI, Kỳ họp thứ 2, thông qua ngày 29 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Vụ pháp chế, Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế, Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Các Sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các phường, xã, đặc khu thuộc thành phố;
- Báo và PT, TH Đà Nẵng, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng thông tin điện tử thành phố, Công báo thành phố.
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng



Phụ lục

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ THAM GIA CUỘC THI
KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 32/2026/NQ-HĐND
ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

Kinh phí tham gia cuộc thi ...⁽¹⁾ ...

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Văn bản.... ngày ...tháng ... năm ... của...⁽²⁾... về việc tham gia cuộc thi
...⁽¹⁾...,...⁽³⁾... đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ kinh phí là:...⁽⁴⁾...
đồng, cụ thể:

TT	Nội dung chi	Tổng kinh phí	Kinh phí của đội thi (đồng)	Kinh phí đề nghị hỗ trợ (đồng)
1				
2				
...				
...	Tổng cộng			

Kính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ thanh toán vào tài khoản:

1. Tên đơn vị/cá nhân thụ hưởng:
2. Địa chỉ:
3. Số tài khoản:.....Tại ngân hàng:.....
4. Thông tin liên lạc: (Họ và tên; số điện thoại; email; địa chỉ liên hệ).

***Ghi chú:**

- (1): Tên cuộc thi
- (2): Tên cơ quan phê duyệt đội thi tham gia cuộc thi
- (3): Tên tổ chức/cá nhân đề nghị
- (4): Kinh phí đề nghị hỗ trợ

Tổ chức/Cá nhân đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu trong trường
hợp là tổ chức)